

DANH SÁCH THI TỐT NGHIỆP

Môn: LH-Thực hành

Ngành/Nghề: Quản trị lữ hành - K18 - 12313

Ngày thi: 18/09/2025

Thời gian thi: 60 phút

Bắt đầu thi lúc: 07h30

Đợt: Đợt 3/2025

Trình độ: Hệ cao đẳng

Phòng: P.403

STT	SBD	Tên lớp	Họ và tên		Ngày sinh	Mã đề	Số tờ	Ký tên	Ghi chú
1	001	CĐLH17N07	Võ Ngọc Thùy	Dương	03/9/2003				
2	002	CĐLH17N04	Huỳnh Thị	Hậu	16/4/2003				
3	003	CĐLH17N06	Nguyễn Quốc	Huy	29/5/2003				
4	004	CĐLH17N09	Diêm Thị Diễm	Hương	14/11/2003				
5	005	CĐLH16N01	Nguyễn Ngọc	Lan	18/9/1999				
6	006	CĐLH17N06	Hoàng Ngọc Đông	Nghi	27/11/2001				
7	007	CĐLH17N09	Nguyễn Châu	Nhật	04/1/2003				
8	008	CĐLH17N08	Bùi Hữu Tiến	Phát	28/1/2003				
9	009	CĐLH16N02	Nguyễn Vũ Duy	Quang	25/11/1999				
10	010	CĐLH17N06	Nguyễn Thanh	Quý	31/10/2003				
11	011	CĐLH17N08	Trịnh Võ Đức	Thắng	25/10/2003				
12	012	CĐLH16N20	Hồ Thị Diễm	Trang	12/1/2001				
13	013	CĐLH17N06	Nguyễn Ngọc Thanh	Trúc	06/5/2003				
14	014	CĐLH17N09	Trương Gia	Tú	28/7/2003				
15	015	CĐLH17N08	Đỗ Thị Mỹ	Uyên	25/9/2003				
16	016	CĐLH17N04	Nguyễn Ngọc Minh	Vy	07/3/2003				
17	017	CĐLH18N08	Đinh Phạm Xuân Mỹ	Ái	23/03/2004				
18	018	CĐLH18N05	Cao Hoàng	Anh	20/08/2004				
19	019	CĐLH18N08	Trương Vân	Anh	25/03/2004				
20	020	CĐLH18N02	Nguyễn Trần Linh	Chi	26/11/2004				
21	021	CĐLH18N03	Đinh Thị Hồng	Gấm	25/10/2004				
22	022	CĐLH18N08	Phùng Đại	Hăng	06/10/2004				
23	023	CĐLH18N06	Từ Gia	Hoàng	15/08/2004				
24	024	CĐLH18N04	Phạm Đình Xuân	Hương	16/09/2004				

Tổng số SV dự thi: Vắng mặt:; Hiện diện:

CÁN BỘ COI THI 1

(Ký và ghi rõ họ tên)

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2025

CÁN BỘ COI THI 2

(Ký và ghi rõ họ tên)

DANH SÁCH THI TỐT NGHIỆP

Môn: LH-Thực hành
Ngành/Nghề: Quản trị lữ hành - K18 - 12313
Ngày thi: 18/09/2025
Thời gian thi: 60 phút
Đợt: Đợt 3/2025
Trình độ: Hệ cao đẳng
Phòng: P.403

STT	SBD	Tên lớp	Họ và tên		Ngày sinh	Mã đề	Số tờ	Ký tên	Ghi chú
1	025	CĐLH18N09	Nguyễn Đức	Huy	09/03/2004				
2	026	CĐLH18N03	Lê Mỹ Hoàng	Khuyến	26/04/2004				
3	027	CĐLH18N02	Hà Thị Ngọc	Lan	16/04/2004				
4	028	CĐLH18N08	Phạm Thị Thu	Lan	24/12/2004				
5	029	CĐLH18N07	Đào Ánh	Linh	19/03/2004				
6	030	CĐLH18N07	Dương Thị Mỹ	Linh	15/04/2004				
7	031	CĐLH18N09	Hoàng Thị Yến	Linh	12/05/2004				
8	032	CĐLH18N07	Lâm Trúc	Mai	15/03/2004				
9	033	CĐLH18N11	Lê Thị Mỹ	Ngọc	08/11/2002				
10	034	CĐLH18N11	Nguyễn Bảo	Ngọc	28/01/2001				
11	035	CĐLH18N08	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	14/06/2004				
12	036	CĐLH18N02	Phạm Ngô Thiện	Nhi	17/05/2004				
13	037	CĐLH18N11	Phan Sa Bảo	Nhi	06/10/2004				
14	038	CĐLH18N06	Đỗ Thị Quỳnh	Như	02/3/2003				
15	039	CĐLH18N03	Tạ Thị Tuyết	Nhung	04/03/2004				
16	040	CĐLH18N01	Son Kim	Phát	22/05/2003				
17	041	CĐLH18N10	Nguyễn Thanh	Phú	11/09/2004				
18	042	CĐLH18N10	Nguyễn Thị Thanh	Thùy	21/08/2003				
19	043	CĐLH18N02	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	07/09/2004				
20	044	CĐLH18N06	Trần Thị Mai	Trâm	04/11/2003				
21	045	CĐLH18N02	Nguyễn Thị Tuyết	Trình	03/06/2004				
22	046	CĐLH18N08	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	01/12/2003				
23	047	CĐLH18N08	Trương Thị Kim	Xuyến	01/07/2004				
24	048	CĐLH18N03	Hoàng Thị	Yến	27/04/2004				

Tổng số SV dự thi: Vắng mặt:; Hiện diện:

CÁN BỘ COI THI 1
(Ký và ghi rõ họ tên)

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2025
CÁN BỘ COI THI 2
(Ký và ghi rõ họ tên)